TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG KHÁNH** **TỈNH ĐỒNG NAI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------

Bản án số:08/2019/DS-ST
Ngày: 08/5/2019
V/v "Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thaùm phaùn - Chuû toïa phieân toøa : Baø **Nguyễn Thị Hải Yến**
Caùc Hoäi thaåm nhaân daân : 1. Ông **Nguyễn Thế Nam**
2. Ông **Phạm Quốc Thân**

-Thư ký phiên tòa : Bà **Lê Thị Hoa** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Văn Bình** – Kiểm sát viên

Ngaøy 08/5/2019, taïi Toøa aùn nhaân daân thị xã Long Khánh xeùt xöû sô thaåm coâng khai vuï aùn daân sự thuộc sô 215/2019/TLST- DS ngày 27 tháng 3 năm 2019 veà vieäc "*Ly hôn, nuôi con chung*", theo Quyeát ñònh ñöa vuï aùn ra xeùt xöû sô 10/2019/QĐST-DS ngaøy 22/4/2019 giöõa caùc ñöông söû

* **Nguyên đơn**: Chị **Đặng Hà Ngọc T,** sinh năm 1996.
* **Bị đơn**: Anh **Lê Bùi Huy V,** sinh năm 1987.
Cùng địa chỉ: Tổ 13, ấp H, xã H, thị xã L, tỉnh Đ.
(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 11/02/2019, biên bản lấy lời khai nguyên đơn chị Đặng Hà Ngọc T trình bày: anh chị tự nguyện kết hôn năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã H. Quá trình chung sống bình thường, cho đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Anh V không làm phụ giúp gia đình, thường đi qua đêm, chị khuyên thì xảy ra mâu thuẫn, anh có đánh chị, có sử dụng ma túy. Cho đến tháng 01/2019, chị và con về nhà cha mẹ ruột sống. Anh không tin tưởng chị, ghen tuông vô cớ và nhắn tin đe dọa, khủng bố chị và cả gia đình chị. Mâu thuẫn giữa chị và cha mẹ chồng, giữa anh và cha mẹ chị đã xảy ra không thể hàn gắn. Nay tình cảm không còn, chị không còn yêu thương anh nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh và được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Ngọc Khánh H, sinh ngày 17/9/2016. Chị không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 04/4/2019, biên bản hòa giải, bị đơn anh Lê Bùi Huy V thống nhất với chị T về thời điểm đăng ký kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung.

Về mâu thuẫn vợ chồng anh cho rằng nguyên nhân không có gì đáng kể, chỉ là những va chạm hàng ngày. Anh không có việc làm ổn định nhưng anh vẫn làm việc tự do và có thu nhập đưa cho chị. Cuối năm 2018, do mua bán sầu riêng thua lỗ nên có để chị về nhà cha mẹ ruột sống, anh làm trả nợ. Mâu thuẫn giữa anh và cha mẹ vợ là anh vào thăm vợ con nhưng cha mẹ cấm cản và xúi vợ ly hôn. Anh thừa nhận có nhắn tin đe dọa nhưng đó chỉ là những lời nói khi anh bức xúc. Anh không muốn ly hôn do không muốn con thiếu cha hoặc mẹ và anh nghĩ vợ vẫn còn yêu thương anh, do cha mẹ vợ can thiệp quá nhiều vào cuộc sống của vợ chồng anh. Anh muốn vợ chồng đoàn tụ để về dạy bảo lại vợ và cùng lo cho gia đình.

*** Tài liệu, chứng cứ của vụ án:**

- Nguyên đơn cung cấp các tài liệu, chứng cứ gồm bản tự khai; giấy khai sinh con chung, giấy đăng ký kết hôn; hộ khẩu, các tin nhắn photo.

- Bị đơn cung cấp tài liệu chứng cứ gồm bản tự khai, chứng minh nhân dân.

- Tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập: biên bản xác minh.

- Ý kiến của kiểm sát viên:

+ Về việc tuân theo pháp luật của Tòa án và đương sự trong việc giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, các đương sự đều thực hiện đúng theo quy định của BLTTDS.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị T và anh V ly hôn do mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, có xác nhận của chính quyền địa phương cũng như cha mẹ đôi bên và các tin nhắn anh V đã gửi. Về con chung giao cháu Lê Ngọc Khánh H, sinh ngày 17/9/2016 cho chị T nuôi dưỡng vì tại thời điểm khởi kiện, cháu H chưa đủ 36 tháng tuổi và chị T có công ăn việc làm ổn định. Do chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Tài sản chung và nợ chung không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tai-liejn, chứng cứ được xem xét taiu phieh toa;~ keg qua tranh tụng taiu phieh toa, Hoj wofng xet x| nhajn wnh:

[1] Về tố tụng: Chị Đặng Hà Ngọc T có đơn yêu cầu ly hôn với anh Lê Bùi Huy V và yêu cầu nuôi con chung nên quan hệ pháp luật được xác định là "Ly hôn, nuôi con chung". Anh V có hộ khẩu thường trú tại xã H, thị xã L nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh V có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Cuộc sống chung của anh chị không hạnh phúc, xảy ra nhiều mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng. Chị không còn yêu thương anh nữa, mâu thuẫn sui gia, cha mẹ đôi bên đã xảy ra và chị cương quyết ly hôn. Anh V không đồng ý ly hôn vì cho

rằng vợ chồng vẫn còn yêu thương nhau, anh có sử dụng ma túy nhưng đã bỏ, chị làm đơn là do cha mẹ vợ ép.

Tại phiên tòa hôm nay, chị T khẳng định chị không còn tình cảm với anh, mặc dù anh luôn miệng nói còn yêu thương vợ con nhưng trong thời gian chờ Tòa xét xử, anh vẫn nhắn tin đe dọa đòi giết chị và con; đánh đập chị khi chị lên đón con về. Việc chị yêu cầu ly hôn là tự chị quyết định, không có việc chị nghe ai xúi giục hay làm áp lực.

Tại (BL 38) cha mẹ anh V là ông Lê Văn H và bà Bùi Thị Thanh N cũng cho biết cuộc sống chung của vợ chồng hay xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra xung đột kể từ khi còn sống chung với ông bà và cả khi ông bà cho ra ở riêng. Ông bà khuyên nhủ nhiều lần nhưng không có kết quả và chị T từ khi về nhà cha mẹ ruột ở thì không qua lại bên nội.

Tại (BL40), ông Đặng Phong V và bà Trần Thị M cũng cho biết khoảng thời gian vợ chồng chung sống cũng hay cãi vã, xô xát lẫn nhau. Ông bà cũng có khuyên nhưng không có kết quả. V còn đe dọa, nhắn tin khủng bố tinh thần của T và gia đình, T có gởi đơn nhờ can thiệp đến chính quyền địa phương.

Tại (BL41), qua xác minh, Công an xã H cũng cho biết anh V có nhắn tin chửi, đe dọa chị T và gia đình. Chị đã làm đơn gởi đến Công an xã và được hướng dẫn chị làm đơn xin ly hôn với anh tại Tòa. Tại (BL43), cán bộ tư pháp cũng cho biết, cuộc sống chung của vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn. Chị T có đơn đến địa phương trình báo, xã đã tổ chức hòa giải nhưng anh V vắng mặt.

Như vậy, mâu thuẫn giữa vợ chồng là có thật, đã trầm trọng và chị T cương quyết ly hôn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị T yêu cầu ly hôn là có cơ sở nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Cả chị T và anh V đều yêu cầu được nuôi cháu Lê Ngọc Khánh H, sinh ngày 17/9/2016. Anh V cho rằng mình có nhà riêng, thuận tiện chăm sóc. Xét yêu cầu trên nhận thấy: Anh V thừa nhận hiện tại anh chưa có công việc làm ổn định. Căn nhà mà anh đang ở, cha mẹ anh là ông H, bà N cho biết đây là của ông bà cho vợ chồng anh mượn ở. Tại phiên tòa hôm nay, bà N mẹ anh V cũng cho biết hiện nay anh V đã về nhà cha mẹ ruột sống và căn nhà đóng cửa.

Riêng chị T, hiện là công nhân công ty Kỳ Lợi từ trước khi lập gia đình, công việc ổn định và cháu H chưa đủ 36 tháng tuổi nên giao con cho chị T nuôi là phù hợp. Do chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị T phải chịu 300.000 wofig án phí DSST ly hôn. Chuyển tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp sang án phí theo biên lai thu tiền số 009509 ngày 26/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Khánh.

[6] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát thị xã Long Khánh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147 - Bojluaj togung dah sl u

- Áp dụng Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 - Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Hà Ngọc T.

- Chị Đặng Hà Ngọc T được ly hôn với anh Lê Bùi Huy V.

- Về con chung: Giao cháu Lê Ngọc Khánh H, sinh ngày 17/9/2016 cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời, anh V không góp phí tổn nuôi con.

Anh Lê Bùi Huy V được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của trẻ khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

- Vefan phs: Chị T phải chịu 300.000 wofng án phí DSST ly hôn. Chuyển tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp sang án phí theo biên lai thu tiền số 009509 ngày 26/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Khánh.

Trl zrng hzp ban an, quyeg wxnh wl zu thi hanh theo quy wxnh tai Wiefi 2 Luaj thi hanh an dah sl uthr ngl zi-wl zu thi hanh an dah sl ung zi-phai thi hanh an dah sl uco quyefi thoa thuajn thi hanh an, quyefi yeh caifi thi hanh an, tl unguyejn thi hanh an hoaq bxc zng chegthi hanh an theo quy wxnh tai cac Wiefi 6, 7 va-9 Luaj thi hanh an dah sl uthzi-hieju thi hanh an wl zu thl u hiejn theo quy wxnh tai Wiefi 30 Luaj thi hanh an dah sl u

Các đương sự wl zu quyefi khang cao ban an trong thzi-han 15 ngay- kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
- *TAND. tỉnh Đồng Nai;*
- *VKSND tỉnh Đồng Nai;*
- *VKSND TX. Long Khánh;*
- *Chi cục THADS TX. Long Khánh;*
- *UBND phường H;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu án văn ;*
- *Hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hải Yến